

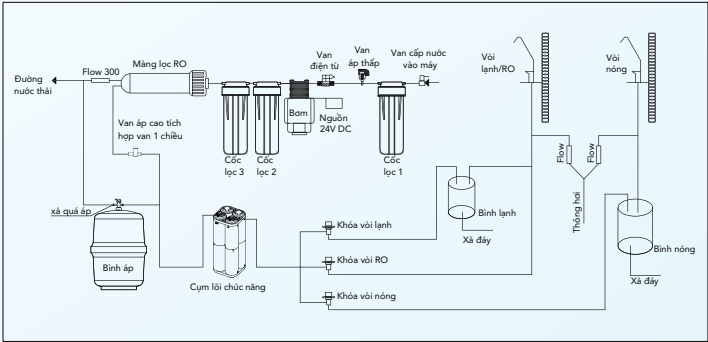
HDSD HPN688

Kích thước: 200 x 340 (mm)

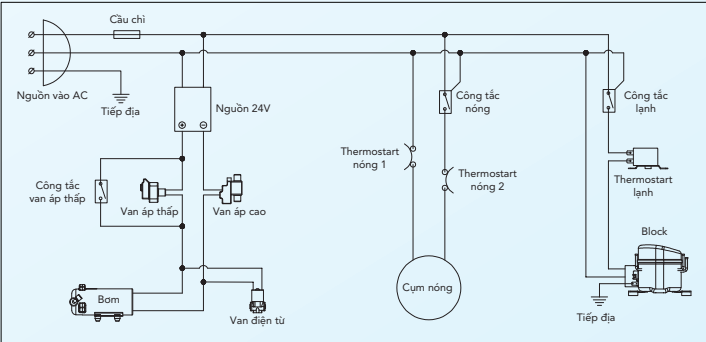
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY LỌC NƯỚC 3 CHỨC NĂNG - BLOCK



01 - SƠ ĐỒ ĐƯỜNG NƯỚC



02 - SƠ ĐỒ ĐƯỜNG ĐIỆN



03 - PHỤ KIỆN THEO MÁY

1. Van khóa chia đầu nước vào
2. Dây nước đầu vào (3/8 inch)
3. Dây nước thải và thông hơi (1/4 inch)
4. Vòi
5. Tay vặn cốc lọc thô

05 - HỆ THỐNG LỖI LỌC

Tên lõi	Cấu tạo	Thời gian thay lõi	Chức năng
Lõi T33	Than hoạt tính gáo dừa T33	≤ 12 tháng	Đào thải các chất hữu cơ, khử trùng, lọc sạch màu và mùi, tạo vị ngọt của nước, cân bằng độ pH
Lõi T33 Plus	Than hoạt tính gáo dừa T33	≤ 12 tháng	Bổ sung, tăng vị ngọt tự nhiên của nước. Đào thải các chất hữu cơ, khử trùng, loại sạch màu và mùi
Lõi Maifan	Đá khoáng chất Maifan	≤ 12 tháng	Cải thiện chất lượng nước sạch và giúp bổ sung các chất khoáng có lợi cho cơ thể như Canxi, Magie, Kali..., nâng pH trong khoảng 6,5 - 8,5. Làm vị nước ngon hơn
Lõi Tourmaline	Than hoạt tính, hạt Tourmaline, ORP	≤ 12 tháng	Tạo ion âm có lợi cho cơ thể và giảm các tác nhân có hại trong nước, hoạt hóa nước giúp dễ dàng hấp thu vào cơ thể
Lõi Hydrogen	Than hoạt tính, bóng gốm Hydrogen	≤ 12 tháng	Bổ sung Hydrogen hoạt hóa, hỗ trợ loại bỏ gốc tự do có hại trong cơ thể, giảm tác nhân gây bệnh, bổ sung một số khoáng chất cần thiết như (K+, Zn2+, Mg2+...), nâng cao pH hỗ trợ cơ thể trung hòa lượng axit dư
Lõi Hydrogen Plus	Than hoạt tính, bóng gốm Hydrogen	≤ 12 tháng	Giúp bổ sung gấp đôi hàm lượng Hydrogen và ion âm có lợi, hỗ trợ loại bỏ gốc tự do có hại trong cơ thể, giảm tác nhân gây bệnh. Giúp bổ sung khoáng chất có lợi cho cơ thể như K+, Na+, Ca2+, Mg2+.... Nâng cao pH, giúp cơ thể trung hòa lượng axit dư
Lõi Far Infrared	Hạt bóng gốm hồng ngoại xa, Than hoạt tính	≤ 12 tháng	Chứa các hạt gốm có khả năng hấp thụ năng lượng nhiệt bên ngoài để phát ra các tia hồng ngoại xa, nước sẽ được hoạt hóa để hấp thu vào cơ thể
Lõi Nano Silver	Than hoạt tính và vật liệu phủ nano bạc	≤ 12 tháng	Tiêu diệt vi khuẩn, chống tái nhiễm khuẩn khi nước tiếp xúc với không khí

Lưu ý: Lõi RO đã được lắp sẵn trong cốc RO và dán tem đảm bảo Hệ thống và số lượng lõi lọc được bố trí tùy theo từng mã sản phẩm

04 - THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Sản phẩm	Máy lọc nước RO nóng lạnh Hòa Phát
Màng lọc	Màng lọc RO
Công suất lọc	12-20 L/h
Hiệu suất lọc	40-60% Tùy theo loại màng RO
Điện áp	220 V/ 50 Hz
Áp suất nước đầu vào tối thiểu, tối đa	21/414 Kpa

06 - CÁC LỖI THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

Tên lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Nước có màu đục	Chưa súc rửa hoặc súc rửa chưa kỹ hệ thống lõi lọc trước khi sử dụng	Súc rửa lại hệ thống lõi lọc của máy lọc nước
Tiếng ồn bất thường	Vị trí lắp đặt máy không bằng phẳng	Đặt máy ở vị trí bằng phẳng, cứng vững
	Máy bị chạm vào các thiết bị khác	Đảm bảo không có thiết bị khác chạm vào máy khi hoạt động
Nước bị rò rỉ	Lắp đặt thiết bị không kín	Kiểm tra lại các vị trí nối, lắp ráp
Chế độ nóng không hoạt động	Chưa bật công tắc nóng	Kiểm tra lại hệ thống nguồn và dây điện
	Role cảm biến nhiệt bị nhảy do bật chế độ nóng khi vòi nóng chưa có nước chảy	Khởi động lại role cảm biến nhiệt
Máy chạy liên tục không ngắt	Rò rỉ nước	Kiểm tra lại hệ thống
	Hồng van áp cao	Chỉnh hoặc thay van áp cao
	Tắc màng RO nên không đủ nước sạch	Kiểm tra lại hệ thống
Không có nước tinh khiết và nước thải chảy ra	Tắc lõi chức năng	Kiểm tra và thay lõi bị tắc
	Bình áp mất hơi	Bơm hơi hoặc thay bình áp
	Tắc vòi nước hoặc gặp ống	Kiểm tra và khắc phục
	Van từ không mở	Kiểm tra điện vào van và cuộn hút. Thay thế nếu hỏng
Nước không lạnh	Chưa bật công tắc lạnh	Bật công tắc lạnh (màu xanh) phía sau hoặc bên cạnh tủ
	Bình lạnh không chạy	Kiểm tra kết nối điện hoặc gọi cho trung tâm dịch vụ khách hàng.
	Máy vừa lắp đặt hoặc vừa bật chế độ lạnh	Máy cần đủ thời gian để làm lạnh nước. Chờ khoảng 30 - 40 phút mở vòi nước lạnh kiểm tra

KHUYẾN CÁO TIẾNG ỒN: Khi máy hoạt động bơm chạy sẽ phát ra tiếng và rung nhẹ (tiếng ù, rung của khung máy, tiếng nước chảy ... ≤ 55 dB) đặc biệt là ngay sau khi cắm điện. Đây là hiện tượng bình thường do máy bơm, các linh kiện hoạt động và dòng nước chảy trong hệ thống. Khuyến nghị khách hàng không nên đặt máy gần khu vực nghỉ ngơi hoặc trong không gian cần yên tĩnh.

07 - HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

Bước 1: Đầu nối đường nước vào

Lắp van nguồn nước cấp, đầu nối ống dẫn nước vào van (sử dụng ống cấp nước 3/8" vào đi kèm theo máy), siết chặt để tránh bị bung hay rò rỉ

Bước 2: Súc rửa lõi lọc 1,2,3

Rút cút gốc nối nhanh đầu vào của vỏ lõi RO, cắm ống 1/4" đi kèm theo máy vào để dẫn nước sau khi súc rửa ra ngoài.

Thời gian súc rửa từ 20-30 phút, cắm cút trở lại vỏ lõi RO sau khi súc rửa xong.

Bước 3: Đầu nối đường nước thải và đường thông hơi.

Kết nối đường ống với các cổng kết nối theo hướng dẫn trên thân máy

Bước 4. Lắp vòi nước

Cắm vòi NÓNG và LẠNH/KHOÁNG vào đầu chờ vòi lắp sẵn trên thân máy

Bước 5: Mở khóa của bình tích áp

Vặn tay gạt của van khóa bình áp về vị trí mở để nước đẩy vào bình tích áp.

Bước 6: Súc rửa

Đóng khóa vòi nước NÓNG/LẠNH/KHOÁNG rồi cắm điện để máy hoạt động khoảng 30 phút. Khi nước đầy bình áp, mở khóa bên NƯỚC KHOÁNG (chú ý không mở khóa nóng hoặc lạnh) để nước chảy liên tục 5 phút, lúc này nước sẽ có màu đen và mạt than. Tiếp tục đóng khóa bên NƯỚC KHOÁNG và lặp lại thao tác súc rửa từ 7-8 lần hoặc đến khi nước trong và hết mạt than ở đầu vòi.

Bước 7: Xả nước vào bình nóng và lạnh

Mở khóa nóng và lạnh cho tới khi thấy nước chảy ra từ vòi, xả bỏ ở mỗi vòi khoảng 2 lít nước sau đó khóa vòi lại. Lúc này đã có thể bật công tắc nóng/lạnh để sử dụng.

Bước 8: Vệ sinh

Vệ sinh lau khô nước rơi rớt ra sàn và trên mặt máy

08 - KHUYẾN CÁO LẮP ĐẶT VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

- Nước cấp vào máy phải là nước sạch đạt theo QCVN 01-1:2024/BYT (nguồn nước máy quốc gia);
- Với các nguồn nước đặc thù như nước nhiễm đá vôi, nhiễm mặn, nhiễm phèn, nên sử dụng bộ lõi lọc thô chuyên dụng;
- Nhiệt độ nước cấp vào máy không quá 40°C;
- Kiểm tra các đầu nối, đảm bảo đầu nối chắc chắn, khó tuột, không rỉ nước, không gãy gập;
- Quá trình sử dụng máy cần lưu ý kiểm tra và thay thế các lõi lọc (Mục 5: Hệ thống lõi lọc) để đảm bảo chất lượng nước đầu ra theo QCVN 6-1:2010/BYT (Thời gian có thể thay đổi tùy thuộc vào chất lượng nước nguồn và tần suất sử dụng máy).
- Sử dụng nguồn điện áp đúng theo thông số kỹ thuật của máy (220 V/ 50 Hz)
- Kiểm tra ổ điện phích cắm trước khi sử dụng
- Không bật công tắc Nóng/Lạnh khi chưa có nước chảy ra từ vòi
- Không thao tác với phích cắm khi tay ướt
- Ngắt nguồn điện khi kiểm tra, sửa chữa, thay thế lõi lọc
- Phải súc rửa bình nóng, lạnh và hệ thống lõi cho lần sử dụng đầu tiên
- Để đảm bảo quá trình giải nhiệt dàn nóng của máy, yêu cầu để máy khu vực thông thoáng và đảm bảo khoảng cách mặt sau của máy cách tường 15 cm

CẢNH BÁO

- Sản phẩm này được thiết kế không để dùng cho người bị suy giảm về thể chất, giác quan hay thần kinh, trừ khi họ được giám sát hay hướng dẫn sử dụng thiết bị với người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo trẻ không đùa nghịch với thiết bị.
- Không vận hành thiết bị khi xảy ra hiện tượng bất thường hoặc hỏng hóc nào.
- Nếu dây nguồn điện hỏng phải thay thế bằng linh kiện chính hãng thông qua đại lý ủy quyền của Điện máy gia dụng Hòa Phát hoặc nhân viên có chuyên môn để tránh thiệt hại không mong muốn.